

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2284.../GPMT-UBND

Hải Phòng, ngày 18. tháng 6. năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025, Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố cấp cho Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi – Chi nhánh Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Xét Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường số 118/CHKQTCB ngày 06 tháng 02 năm 2026 và Văn bản giải trình số 484/CHKQTCB-CV-MT ngày 10 tháng 06 năm 2026 của Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi – Chi nhánh Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 462/TTr-SNNMT ngày 12 tháng 6 năm 2026.

AP
Xuân



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố cấp cho Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi – Chi nhánh Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP, có địa chỉ tại Cảng hàng không Cát Bi, đường Lê Hồng Phong, phường Hải An, thành phố Hải Phòng (theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, mã số chi nhánh: 0311638525-005, đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 05 năm 2012, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 11 tháng 04 năm 2025 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính thành phố Hải Phòng cấp), chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023.

Điều 2. Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi – Chi nhánh Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này theo quy định.

Điều 3. Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch;
- PCT TT Lê Anh Quân;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND phường Hải An;
- Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi – Chi nhánh Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;
- CVP, PCVP Phạm Anh Tuấn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công TP;
- Cổng Thông tin điện tử TP (để đăng tải công khai Giấy phép môi trường điều chỉnh);
- Các phòng: NNMT, NVKTGS;
- Lưu: VT, T.L.Khiết.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Quân



Phụ lục

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) số /GPMT-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

1. Điều chỉnh nội dung cấp phép về thông tin chung của dự án đầu tư, cơ sở:

Điều chỉnh nội dung tại điểm 1.2 khoản 1 Điều 1 Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023 như sau:

TT	Nội dung	Đã được cấp tại Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023	Được điều chỉnh
1	Địa điểm hoạt động (tại điểm 1.2 khoản 1 Điều 1)	Cảng hàng không Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Cảng hàng không Cát Bi, Phường Hải An, thành phố Hải Phòng

2. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải

Điều chỉnh nội dung tại Phụ lục 1. Nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải kèm theo Giấy phép môi trường 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023 như sau:

TT	Nội dung	Đã được cấp tại Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023	Được điều chỉnh
1	Nguồn phát sinh nước thải (tại Mục 1 Phần A Phụ lục 1)	- Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt của cán bộ, nhân viên Nhà ga hành khách; - Nguồn số 02: Nước thải sinh hoạt của khách hàng sử dụng dịch vụ Nhà ga hành khách; - Nguồn số 03: Nước thải sinh hoạt từ hoạt động dịch vụ ăn uống tại Nhà ga hành khách.	Bổ sung thêm nguồn số 04: Nước thải sinh hoạt từ hoạt động của Nhà ga hàng hóa.
2	Chất lượng nước thải trước khi xả	Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận phải bảo đảm	Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu



	vào nguồn tiếp nhận (tại mục 2.3.3 Phần A Phụ lục 1)	đáp ứng yêu cầu về môi trường và QCVN 14:2008/BTNMT (cột A, K=1,0)	cầu về môi trường và QCVN 14:2008/BTNMT cột A, K=1,0 (áp dụng đến ngày 31/12/2031), QCVN 14:2025/BTNMT, cột A (áp dụng từ ngày 01/01/2032).
3	Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục (tại Mục 1.1 Phần B Phụ lục 1)	Nguồn số 04: không có	- Nguồn số 04: Nước thải từ nguồn số 04 (sau khi được xử lý sơ bộ qua các bể phốt) theo đường ống HDPE D32 đầu nối vào cống BTCT D200, sau đó được bơm theo đường ống HDPE D75 về điểm đầu nối với tuyến ống dẫn nước thải D200mm hiện có của nhà ga hành khách về hệ thống xử lý nước thải tập trung

3. Điều chỉnh về bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và các yêu cầu bảo vệ môi trường

Điều chỉnh nội dung tại Phụ lục 2. Đảm bảo giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và các yêu cầu bảo vệ môi trường kèm theo Giấy phép môi trường 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023 như sau:

TT	Nội dung	Đã được cấp tại Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023	Được điều chỉnh
1	Tiếng ồn, độ rung (tại Mục 3 Phần A Phụ lục 2)	3.1. Tiếng ồn: Đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT. 3.2. Độ rung: Đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 27:2010/BTNMT.	3.1. Tiếng ồn: Đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT (áp dụng đến ngày 31/12/2026), QCVN 26:2025/BNNMT (áp dụng từ ngày 01/01/2027). 3.2. Độ rung: Đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 27:2010/BTNMT (áp dụng đến ngày 31/12/2026), QCVN 27:2025/BNNMT (áp dụng từ ngày 01/01/2027)

4. Các điều chỉnh khác

Điều chỉnh nội dung tại Phụ lục 4. Các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường kèm theo Giấy phép môi trường 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023 như sau:

TT	Nội dung	Đã được cấp tại Giấy phép môi trường số 909/GPMT-UBND ngày 07/4/2023	Được điều chỉnh
1	Hệ thống thu gom, xử lý mùi phát sinh từ hoạt động của hệ thống xử lý nước thải (Tại Phụ lục 4)	Không có	Bổ sung hệ thống thu gom, xử lý mùi phát sinh từ hoạt động của hệ thống xử lý nước thải (hấp phụ bằng than hoạt tính), công suất quạt hút 3.000 m ³ /giờ.